TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** Số: /2025/QĐST - HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Cầu Giấy, ngày 19 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn của Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 257/2025/TLST-HNGĐ ngày 11/6/2025 về việc thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Nguyễn Văn H; Sinh năm: 1977.

CCCD số: 030077008671, do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày: 04/04/2021.

Bà Phùng Tố U; Sinh năm: 1979.

CCCD số: 001179015534, do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày: 10/04/2021.

Cùng địa chỉ tại: Số nhà 21/139 Nguyễn Ngọc Vũ, Tổ 4 phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Ông Nguyễn Văn H và bà Phùng Tố U kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 20 tháng 03 năm 2001 tại UBND phường T, quận

C, thành phố Hà Nội. Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số: 31, quyển số: 01. Là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống ông Nguyễn Văn H và bà Phùng Tố U phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm quan điểm sống, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét thấy mâu thuẫn của vợ chồng thực sự trầm trọng, nguyện vọng xin ly hôn của ông Nguyễn Văn H và bà Phùng Tố U là chính đáng, nên Tòa chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Nguyễn Văn H và bà Phùng Tố U.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Văn H và bà Phùng Tố U cùng xác nhận có 02 con chung là cháu Nguyễn Minh A, sinh năm 2002 và cháu Nguyễn A, sinh ngày 28/12/2009. Khi ly hôn, bà U và ông H đã thỏa thuận và thống nhất để ông H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn A đến khi trưởng thành. Do cháu Nguyễn Minh A đã đủ tuổi trưởng thành nên để cháu tự quyết định sẽ ở với ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về cấp dưỡng, ông H và bà U tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn H và bà Phùng Tố U thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về vay nợ: Ông Nguyễn Văn H và bà Phùng Tố U xác nhận không có khoản nợ chung nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Bà Phùng Tố U tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn. Ông Nguyễn Văn H đồng ý.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn H và bà Phùng Tố U.

- Về con chung: Giao một con chung là cháu Nguyễn A, sinh ngày 28/12/2009 cho ông Nguyễn Văn H là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Cháu Nguyễn Minh A đã đủ tuổi trưởng thành nên ông Nguyễn Văn H và bà Phùng Tố U không yêu cầu Tòa án giải quyết về nuôi dưỡng, nên không xét. Về cấp dưỡng, ông Nguyễn Văn H và bà Phùng Tố U tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

Bà Phùng Tố U có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn H và bà Phùng Tố U thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

- Về nợ chung: Ông Nguyễn Văn H và bà Phùng Tố U cùng xác nhận không có khoản vay nợ chung nào cả, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

2. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Bà Phùng Tố U tự nguyện chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0047341 ngày 11/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy. Bà Phùng Tố U đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND quận Cầu Giấy;*
- *UBND nơi đăng ký kết hôn;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Trần Anh Quang